

KẾ HOẠCH

Thí điểm triển khai thực hiện chuyển đổi số tại 08 xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Công văn số 1021/THH-DVCNTT ngày 31/7/2020 của Cục Tin học hóa về việc hướng dẫn mô hình thí điểm xây dựng xã thông minh;

- Chỉ thị 09-CT/TU ngày 03/8/2021 của Tỉnh uỷ về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 428-NQ/BCSD ngày 22/9/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về thúc đẩy hoạt động phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn năm 2023;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng thí điểm mô hình chuyển đổi số tại 08 xã/phường/thị trấn (*sau đây gọi tắt là xã*) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 (*mỗi huyện, thành phố lựa chọn 01 xã để thí điểm triển khai*) nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân; tăng cường tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền; hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các ứng dụng, dịch vụ tiện ích, thuận lợi nhất nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an toàn, an ninh trật tự và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Việc triển khai thí điểm tại 08 xã phải đảm bảo phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của từng xã, đồng thời bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Kế thừa những kết quả đã đạt từ mô hình chuyển đổi số của xã Vi Hương, huyện Bạch Thông để áp dụng triển khai thí điểm tại 08 xã đảm bảo linh hoạt, hiệu quả; có sự thống nhất, đồng thuận tham gia của người dân, doanh nghiệp và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

III. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng chính quyền số

1.1. Xây dựng hạ tầng số:

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng viễn thông (*trạm BTS, các tuyến truyền dẫn băng rộng*) đảm bảo phủ sóng thông tin di động 3G, 4G và internet băng rộng đến trung tâm xã và 100% các thôn trên địa bàn 08 xã.

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiện trạng mạng nội bộ (LAN) của xã, từ đó nâng cấp, bổ sung các thiết bị cần thiết như: Switch, router, firewall...; tối ưu hóa cấu hình mạng nội bộ để đáp ứng việc triển khai các nền tảng, ứng dụng CNTT dùng chung bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng cấp II, kết hợp mạng Internet; kết nối toàn bộ các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, các ứng dụng của xã để đảm bảo an toàn thông tin, toàn vẹn dữ liệu trong quá trình hoạt động ứng dụng, chỉ đạo điều hành của chính quyền xã.

- Nâng cấp, bổ sung hệ thống thiết bị CNTT, máy tính để đảm bảo cấu hình, yêu cầu của thiết bị phục vụ triển khai các ứng dụng cho cán bộ, công chức tại UBND các xã; đảm bảo 100% các máy tính của cán bộ, công chức tại UBND cấp xã được cài đặt phần mềm diệt virus.

- Đầu tư, nâng cấp điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại 08 xã triển khai thí điểm chuyển đổi số.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân trang bị, sử dụng điện thoại thông minh trong sử dụng DVCTT và các ứng dụng thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp cận, đưa các sản phẩm OCOP, nông sản lên các sàn TMĐT...

1.2. Triển khai các ứng dụng phục vụ xây dựng chính quyền số:

- Sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trong hoạt động công vụ; đảm bảo 100% cán bộ, công chức thực hiện đúng quy trình gửi, nhận, xử lý văn bản đi, đến trên hệ thống đảm bảo các văn bản được xử lý trên hệ thống (trừ văn bản mật); 100% văn bản đi được ký số đầy đủ.

- Rà soát, cập nhật, cấu hình quy trình điện tử giải quyết của tất cả các thủ tục hành chính cấp xã trên hệ thống Cổng dịch vụ công và phần mềm một cửa điện tử tỉnh theo đúng quy trình; đảm bảo 100% các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên hệ thống.

- Rà soát, cập nhật danh mục tài khoản người dùng hệ thống thư điện tử; đảm bảo 100% cán bộ, công chức của xã được cấp và sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ trong trao đổi, giải quyết công việc hàng ngày.

- Rà soát lại các chức danh, vị trí công tác tại 08 xã để cấp mới, cấp bổ sung chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ, đảm bảo đầy đủ chữ ký số của tổ chức, cá nhân phục vụ việc ký số hồ sơ, văn bản điện tử trên môi trường mạng.

- Khảo sát hiện trạng Trang thông tin điện tử của xã; xây dựng/nâng cấp bổ sung tính năng, giao diện đáp ứng các yêu cầu quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; thường xuyên cập nhật thông tin chỉ đạo điều hành và các sự kiện lên Trang thông tin điện tử của xã.

- Triển khai phần mềm quản lý tài sản, phần mềm tài chính - kế toán, phần mềm quản lý CBCC và các ứng dụng, nền tảng khác có liên quan.

1.3. Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền:

- Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ CNTT, chuyển đổi số, kiến thức an toàn thông tin; hướng dẫn sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, phần mềm nội bộ của xã; nâng cao hiệu quả sử dụng chữ ký số và gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; nâng cao hồ sơ trực tuyến phát sinh trên hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện tốt công tác quản trị, biên tập Trang thông tin điện tử cho cán bộ, công chức của xã.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác chuyển đổi số; cách thức sử dụng các dịch vụ công, các dịch vụ tiện ích cho người dân.

2. Phát triển kinh tế số

2.1. Phát triển thương mại điện tử:

- Rà soát danh mục các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của xã để xây dựng thương hiệu, triển khai dịch vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm, làm các thủ tục pháp lý khác theo quy định đưa sản phẩm lên các Sàn thương mại điện tử (Voso, Postmart, ...); nghiên cứu giải pháp kết nối với các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bán sản phẩm.

- Đào tạo các nhóm “Công dân số” (*chủ yếu là các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các thôn*) biết truy cập mạng Internet, sử dụng máy tính, các nền tảng số, mạng xã hội thành thạo để tìm kiếm thông tin, quảng bá các sản phẩm thương mại và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Hướng dẫn người dân tạo lập tài khoản mạng xã hội; đăng tải tin bài, chụp hình, xây dựng các video quảng bá sản phẩm, dịch vụ để đăng trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

- Tuyên truyền khuyến khích người dân tham gia các chương trình thương mại điện tử.

2.2. Triển khai thanh toán điện tử:

- Triển khai các ứng dụng thanh toán điện tử trong việc sử dụng các dịch vụ hành chính công, bán hàng, kinh doanh, hóa đơn tiền điện, tiền nước, các dịch vụ khác.

- Phối hợp với các ngân hàng, các doanh nghiệp viễn thông - công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh triển khai các hình thức thanh toán điện tử, gồm: Thanh toán bằng thẻ, thanh toán qua cổng thanh toán, thanh toán bằng ví điện tử và thanh toán bằng thiết bị điện thoại thông minh cho người dân.

- Tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn cho người dân sử dụng các phương thức/dịch vụ thanh toán điện tử an toàn, tin cậy trong giao dịch hàng hóa.

2.3. Xây dựng mã địa chỉ trên nền tảng địa chỉ số:

Triển khai thông báo địa chỉ số đến các hộ gia đình trong xã phục vụ phát triển thương mại điện tử, chuyển phát bưu chính.

3. Phát triển xã hội số

3.1. Giao tiếp với người dân:

- Thiết lập kênh giao tiếp giữa chính quyền xã và người dân thông qua hệ thống tin nhắn SMS, mạng xã hội Zalo, trang thông tin điện tử, ứng dụng Công dân số để kịp thời truyền tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoạt động của chính quyền tới người dân; tiếp nhận thông tin, ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp đối với chính quyền để tăng cường sự tin tưởng, rút ngắn khoảng cách giữa chính quyền và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT - viễn thông thay cho hệ thống truyền thanh truyền thống, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phát bản tin tuyên truyền, để quản lý hệ thống truyền thanh.

3.2. Giáo dục thông minh:

Căn cứ tình hình, hiện trạng việc ứng dụng dịch vụ CNTT tại các trường học trên địa bàn từng xã để triển khai các phần mềm sau:

- Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục cấp trường trực tuyến.
- Phần mềm tuyển sinh đầu cấp.
- Triển khai các ứng dụng: Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS...
- Phần mềm học tập online trong các cấp học trên địa bàn xã.
- Ứng dụng chữ ký số trong ký hồ sơ giáo dục.

3.3. Y tế thông minh:

- Triển khai tư vấn khám chữa bệnh từ xa trong cộng đồng (Telemedici) và ứng dụng medici để tư vấn sức khỏe cho người dân.

- Triển khai hệ thống tư vấn, chẩn đoán khám, chữa bệnh từ xa tại trạm y tế xã (Telehealth).

- Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 3523/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ Y tế.

3.4. Quảng bá thương hiệu địa phương:

- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu chung của xã trên môi trường mạng.

- Thiết lập các kênh quảng bá về mô hình xây dựng xã thông minh trên các Trang/Công thông tin điện tử và mạng xã hội.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã tạo và đăng ký thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của mình.

IV. THỜI GIAN TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM

1. Công tác chuẩn bị triển khai: Bắt đầu từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 30/6/2023.

2. Thời gian triển khai chính thức: Bắt đầu từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 30/11/2023.

3. Thời gian tổ chức đánh giá sơ bộ kết quả triển khai thí điểm chuyển đổi cấp xã: Tháng 12/2023.

(Có tiến độ triển khai chi tiết gửi kèm)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thí điểm triển khai thực hiện chuyển đổi số tại 08 xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 chi từ nguồn kinh phí của UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã và các nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan hướng dẫn UBND các huyện, thành phố lựa chọn và triển khai các nội dung thí điểm xã chuyển đổi số theo Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Chủ động ban hành văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thành phố và UBND 08 xã được chọn thí điểm triển khai các nhiệm vụ.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ; định kỳ trước ngày 30 hằng tháng báo cáo UBND tỉnh về tiến độ triển khai Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kêu gọi, vận động, huy động các nguồn vốn xã hội hóa từ các doanh nghiệp chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì công tác thông tin tuyên truyền về Chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Kết thúc thời gian triển khai thí điểm, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất UBND tỉnh hướng triển khai nhân rộng trong thời gian tới.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Thông tin và Truyền thông chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị nếu cần thiết.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý, chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, hỗ trợ UBND các huyện, thành phố và UBND các xã triển khai thí điểm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

3. UBND các huyện, thành phố

- Rà soát, lựa chọn 01 xã trên địa bàn quản lý để triển khai thí điểm chuyển đổi số trong năm 2023 và gửi danh sách, kế hoạch triển khai về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp **trước ngày 20/6/2023**.

- Thành lập Tổ công tác tham mưu việc chuyển đổi số cấp xã; bố trí kinh phí cho các xã thí điểm triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Định kỳ ngày 25 hằng tháng, tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Tuyên truyền, khuyến khích người dân chủ động tiếp cận, tìm hiểu và tham gia sử dụng các dịch vụ mà chính quyền cung cấp trên môi trường số; tích cực quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng; tham gia đóng góp ý kiến trong suốt quá trình xây dựng chuyển đổi số cấp xã giúp chính quyền hoàn thiện mô hình tốt hơn.

4. Các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT trên địa bàn tỉnh

Phối hợp tư vấn, hỗ trợ nguồn lực, lựa chọn triển khai các ứng dụng, nền tảng số phù hợp yêu cầu chuyển đổi số của địa phương trên cơ sở các nội dung đề ra tại Kế hoạch này.

Trên đây Kế hoạch thí điểm triển khai thực hiện chuyển đổi số tại 08 xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023. Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD, Tổ giúp việc BCD về CDS tỉnh Bắc Kạn;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (t/h);
- Công an tỉnh;
- Báo Bắc Kạn; Đài PT&TH Bắc Kạn;
- Các Huyện ủy, Thành ủy (p/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông, CNTT trên địa bàn tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Việt, Vân, Nhung ^{VX}

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình

BIỂU TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ CẤP XÃ TỈNH BẮC KẠN NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/Hướng dẫn triển khai	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức họp với UBND huyện, UBND xã để nắm bắt hiện trạng, xác định, thống nhất nội dung, nhu cầu của xã về chuyển đổi số	Sở TT&TT	UBND huyện/thành phố và UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Trước ngày 22/6/2023	Biểu mẫu/đề cương
2	Tổ chức họp triển khai hướng dẫn, tạo các nhóm liên hệ			Trước ngày 30/6/2023	
3	Thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo xã thực hiện thí điểm chuyển đổi số cấp xã	UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT; UBND huyện/thành phố	Trước ngày 25/6/2023	Quyết định UBND xã
4	Xây dựng Kế hoạch triển khai chuyển đổi số cấp xã			Trước ngày 30/6/2023	Kế hoạch UBND xã
5	Đưa nội dung Chuyển đổi số vào các cuộc họp, hội nghị giao ban hằng tháng	Huyện ủy/Thành ủy; UBND huyện/thành phố; Đảng ủy, UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT	Thường xuyên	Các báo cáo tình hình, kết quả triển khai; văn bản, nghị quyết cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo
II	PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Nâng cao chất lượng đội ngũ				

1.1	Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ CNTT, chuyển đổi số, kiến thức an toàn thông tin; hướng dẫn sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, phần mềm nội bộ của xã; nâng cao hiệu quả sử dụng chữ ký số và gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; nâng cao hồ sơ trực tuyến phát sinh trên hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện tốt công tác quản trị, biên tập Trang thông tin điện tử cho cán bộ, công chức xã	Sở TT&TT	UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Tháng 8/2023	Hội nghị
1.2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác chuyển đổi số; cách thức sử dụng các dịch vụ công, các dịch vụ tiện ích cho người dân	UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT; UBND huyện/thành phố	Tháng 7/2023	Người dân nắm bắt được kế hoạch, nội dung về xây dựng xã thông minh
2	Xây dựng hạ tầng số				
2.1	Thiết lập hạ tầng viễn thông	Các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT	Sở TT&TT; UBND huyện/thành phố và UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Tháng 10/2023	100% thôn được phủ sóng 3G,4G, Wifi và kết nối đường truyền internet băng rộng
2.2	Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT; Các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT	Tháng 7/2023	Đảm bảo hoạt động cho các Hệ thống thông tin
2.3	Nâng cấp mạng nội bộ (LAN) của xã; thiết lập các thiết bị giám sát và bảo vệ an toàn, an ninh cho hệ thống mạng; phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin	UBND các xã được	UBND huyện/thành phố; Sở TT&TT	Tháng 8/2023	Đảm bảo năng lực hoạt động mạng LAN và an

		chọn triển khai thí điểm			toàn an ninh thông tin
2.4	Nâng cấp, bổ sung thiết bị CNTT, máy tính			Tháng 8/2023	Đảm bảo năng lực hoạt động thiết bị
2.5	Triển khai hoàn thiện hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến			Tháng 7/2023	Các xã kết nối vào hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh (nội dung này đã triển khai từ năm 2022)
2.6	Rà soát, đề nghị cấp chữ ký số chuyên dùng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã			Tháng 7/2023	Chữ ký số tổ chức, cá nhân
2.7	Đầu tư, củng cố nâng cấp điểm cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông xã	Bưu điện tỉnh	UBND huyện/thành phố; UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Tháng 10/2023	
3	Triển khai các ứng dụng phục vụ xây dựng Chính quyền số				
3.1	Tăng cường sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; Phần mềm một cửa điện tử tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo, email công vụ	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT	Thường xuyên sau khi được triển khai, đào tạo tập huấn	Thực hiện công việc/hồ sơ trên môi trường mạng
3.2	Cung cấp các dịch vụ công toàn trình và một phần; chữ ký số chuyên dùng	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT; UBND huyện/thành phố	Tháng 10/2023	Ít nhất 60% dịch vụ công của xã được cung cấp ở

					mức độ toàn trình
3.3	Rà soát/nâng cấp Trang thông tin điện tử (website) của xã	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT	Tháng 10/2023	Đáp ứng đầy đủ các tính năng
III	PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ				
1	Phát triển thương mại điện tử:				
1.1	Xây dựng thương hiệu, ứng dụng truy xuất nguồn gốc, đưa sản phẩm đặc trưng của xã lên Sàn thương mại điện tử	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Các doanh nghiệp Viễn thông – CNTT	Tháng 10/2023	Sản phẩm được đưa lên sàn thương mại điện tử
1.2	Hướng dẫn người dân tạo tài khoản, viết bài, chụp hình, xây dựng các video quảng bá về sản phẩm, dịch vụ để đăng trên các sàn thương mại điện tử, trên các mạng xã hội				Lớp tập huấn, hướng dẫn
2	Triển khai thanh toán điện tử:				
	Triển khai thanh toán không tiền mặt qua tài khoản thẻ, quét QR code, POS	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT; các Ngân hàng thương mại	Tháng 8/2023	Hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt
3	Xây dựng Mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số				
	Số hóa địa chỉ nhà dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn các xã	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT	Tháng 11/2023	Địa chỉ được số hóa, cập nhật trên bản đồ số
IV	PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ				
1	Giao tiếp với người dân				

1.1	Thiết lập kênh giao tiếp giữa chính quyền xã với người dân và kênh tuyên truyền của xã trên các trang mạng xã hội (tin nhắn SMS, zalo, lotus,..)	UBND các xã được chọn triển khai thí điểm	Sở TT&TT, các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT	Tháng 7/2023	Kênh giao tiếp qua tin nhắn
1.2	Triển khai Đài truyền thanh thông minh: <i>Xây dựng/chuyển đổi sang hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT</i>		Sở TT&TT	Tháng 10/2023	Hệ thống ứng dụng truyền thanh CNTT-VT
1.3	Tuyên truyền, vận động nhân dân cài đặt và hướng dẫn sử dụng app Công dân số, cài đặt Vpostcode, PostID		Sở TT&TT; các doanh nghiệp Viễn thông - CNTT	Tháng 7/2023	Cài người đặt app, dân hướng sử dụng dẫn
2	Triển khai các giải pháp giáo dục thông minh				
2.1	Triển khai kiểm định chất lượng giáo dục cấp trường trực tuyến	UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Sở GD&ĐT; Sở TT&TT;	Tháng 8/2023	Hỗ trợ kiểm định chất lượng GD
2.2	Triển khai phần mềm tuyển sinh đầu cấp				Hỗ trợ công tác tuyển sinh đầu cấp
2.3	Hệ thống học tập online trong các cấp học trên địa bàn xã				Giúp học sinh học tập, thi chủ động mọi lúc mọi nơi
2.4	Triển khai các ứng dụng: Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS...				Giúp giáo viên chủ động nắm bắt thông tin mọi lúc mọi nơi
2.5	Ứng dụng chữ ký số trong ký hồ sơ giáo dục				Tin học hóa các hoạt động nhà trường

3	Triển khai dịch vụ lĩnh vực Y tế				
3.1	Tư vấn khám chữa bệnh từ xa trong cộng đồng (Telemedici) và ứng dụng medici để tư vấn sức khỏe cho người dân	UBND xã được chọn triển khai thí điểm	Sở Y tế; Sở TT&TT	Tháng 8/2023	Người dân được tư vấn khám chữa bệnh
3.2	Hệ thống tư vấn, chẩn đoán khám, chữa bệnh từ xa tại trạm y tế xã (Telehealth)				Trạm y tế được kết nối với các Bệnh viện tuyến trên
3.3	Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử				90% người dân được triển khai HSSK điện tử
3.4	Triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế				Các thông tin trên hệ thống được theo dõi, quản lý